

Số: 0417.NS(4)-2025/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CN TỔNG CÔNG TY KHÍ VN – CÔNG TY KHÍ CÀ MAU
Địa chỉ : TRẠM VAN NGẮT TUYẾN LBV
KCN Khánh An, Xã Khánh An, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Nước cấp sinh hoạt
Mô tả mẫu : Mẫu chứa trong chai được đậy kín còn nguyên vẹn, bảo quản lạnh
Ngày lấy mẫu : 11/12/2025
Mã số mẫu : 25.0417.NS4
Thông tin lấy mẫu : Nước sinh hoạt lấy tại vòi ngẫu nhiên
Ngày phân tích mẫu : 12/12/2025
Lần ban hành : 01

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

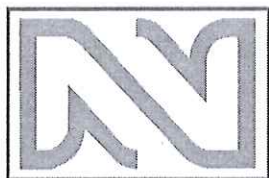
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn định lượng (LOQ) /Phạm vi đo	QCVN 01-1: 2024/BYT	Phương pháp phân tích
1.	pH ^(b) (25,2 ⁰ C)	-	7,93	2 ÷ 12	6,0 ÷ 8,5	TCVN 6492:2011
2.	Độ đục ^(b)	NTU	15	0 ÷ 1.100	2	SMEWW 2130B:2023
3.	Màu sắc ^(b)	Pt-Co	18	0 ÷ 500	15	TCVN 6185:2015
4.	Mùi	-	Không có mùi lạ	-	Không có mùi lạ	HD-TN-N47 (Ref.SMEWW 2150:2023)
5.	Amoni (tính theo N) ^(b)	mg/L	2,08	0,1	1	SMEWW 4500-NH ₃ -B&F:2023
6.	Clo dư ^(b)	mg/L	0,10	0,5	0,2 ÷ 1,0	SMEWW 4500-Cl. B:2023
7.	KMnO ₄ ^(b)	mg/L	35,8	1,0	2	TCVN 6186:1996 (ISO 8467:1993)
8.	As ^(b)	µg/L	0,012	6,0	10	SMEWW 3114C:2023
9.	Coliform ^(b)	CFU /100mL	< 1 ⁽ⁱ⁾	1	<1	TCVN 6187-1:2019
10.	E.coli ^(b)	CFU /100mL	< 1 ⁽ⁱ⁾	1	<1	TCVN 6187-1:2019
11.	Trực khuẩn mùi xanh (Pseudomonas aeruginosa) ^(b)	CFU /100mL	< 1 ⁽ⁱ⁾	1	<1	TCVN 8881:2011 (ISO 16266:2006)

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

4/ Phòng thí nghiệm được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017



CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Nguyễn Thị Xinh, P. Thới An, TP.HCM, Việt Nam
Liên hệ: 0982.097.050 Email: contact@moitruongnamviet.vn
MST: 0316.727.024 Web: moitruongnamviet.vn, navicert.vn



Số: 0417.NS(4)-2025/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 12 năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Giới hạn định lượng (LOQ) / Phạm vi đo	QCVN 01-1: 2024/BYT	Phương pháp phân tích
12.	Tụ cầu vàng (<i>Staphylococcus aureus</i>) ^(b)	CFU /100mL	< 1 ^(c)	1	<1	SMEWW 9213B:2023

Ghi chú:

^(b): Các chỉ tiêu đạt công nhận ISO/IEC 17025:2017 (VALAS 113)

^(c): Kết quả được biểu thị < 1 CFU được xem là không phát hiện vi sinh vật mục tiêu trên thể tích mẫu phân tích.

KPH: Không phát hiện

PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Trần Minh Toàn



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.

2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.

3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

4/ Phòng thí nghiệm được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017